

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu vực 2,
phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn; Báo cáo thẩm tra số 119/BC-KTNS ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn do Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh làm chủ đầu tư.

1. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu vực 2 phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn nhằm phát triển thành phố Quy Nhơn thành điểm đến đặc trưng của Việt Nam về khoa học, giáo dục; phát triển sản phẩm du lịch khoa học, giáo dục cho tỉnh Bình Định; đồng thời, góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, kết nối đô thị cho khu vực dân cư thuộc khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, đặc biệt là cho Khu làng bệnh nhân phong Quy Hòa.

Kết nối hệ thống giao thông của khu vực 2, phường Ghềnh Ráng với đường trục chính tuyến Quốc lộ 1D và các vùng phụ cận, phục vụ cho việc phát triển khu quy hoạch dân cư và công viên cây xanh; tạo điều kiện thuận lợi thu

hút các Nhà đầu tư vào đầu tư xây dựng các dự án thuộc Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa. Phát triển thành phố Quy Nhơn thành một đô thị có hàm lượng chất xám cao.

2. Quy mô đầu tư:

- **Giao thông:** Đầu tư các tuyến đường giao thông ĐS1B, ĐS1C với chiều dài 1,473km, cụ thể:

+ Đường ĐS1B, tổng chiều dài $L = 876\text{m}$, có mặt cắt ngang: $B = 1,0\text{m} + 15,0\text{m} + 1,0\text{m} = 17,0\text{m}$;

+ Đường ĐS1C, chiều dài $L = 597\text{m}$, có mặt cắt ngang: $B = 1,0\text{m} + 12,0\text{m} + 1,0\text{m} = 14,0\text{m}$;

+ Kết cấu nền đường bằng đất đồi đầm chặt K95, 50cm dưới kết cấu áo đường đầm chặt K98. Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa C19 và C12,5 trên lớp cấp phối đá dăm loại I Dmax25 và Dmax37,5.

+ Bó vỉa hè và vỉa hè: Xây dựng bó vỉa hè các tuyến đường bằng đá granite. Vỉa hè các tuyến đường đắp cấp phối đồi K95.

- **Thoát nước mưa:** Công ngang thoát nước mưa sử dụng công tròn BTLT D1000. Xây dựng công hộp $L=(6 \times 2)\text{m}$ hạ lưu cầu Dốc Mít và công hộp $L=6\text{m}$ phía hạ lưu cầu Đá Dựng trên tuyến ĐS1B để thoát nước địa hình.

- **Hệ thống cấp nước và phòng cháy chữa cháy:** Xây dựng một hệ thống cấp nước sạch với mạng lưới tuyến ống cấp nước HDPE truyền dẫn có đường kính D100 - D150. Mạng lưới cấp nước cứu hỏa sử dụng kết hợp với mạng lưới cấp nước sinh hoạt, trên các tuyến lắp đặt trụ cứu hỏa loại 3 cửa lấy nước D100.

- **Cấp điện và chiếu sáng:** Xây dựng lưới điện trung áp phân phối điện cho các trạm biến áp khu vực có cấp điện áp tiêu chuẩn 22kV, đầu tư mạng cáp ngầm theo dạng mạng phân nhánh. Đường dây 0,4kV đi ngầm từ trạm biến áp đến cấp điện cho các công trình, khu dân cư dọc các trục đường. Tại các điểm rẽ nhánh đặt 01 tủ điện hạ thế để cấp điện. Mạng lưới chiếu sáng được bố trí đi ngầm. Nguồn cấp điện cho chiếu sáng lấy từ các trạm hạ áp trong từng khu vực.

- **Phần thiết bị:** Đầu tư mua sắm, lắp đặt các thiết bị điện và chiếu sáng.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: **195.301.727.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi lăm tỷ, ba trăm lẻ một triệu, bảy trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý.

6. Khả năng cân đối vốn thực hiện dự án:

Thực hiện theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, ngân sách tỉnh bố trí thực hiện dự án trong giai đoạn 2021-2025.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2024.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 4 thông qua và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 12 năm 2021.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy (b/cáo); TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị;
- Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỷ họp. *th*



Hồ Quốc Dũng